

Số: 23 /2014/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 10 tháng 12 năm 2014

**NGHỊ QUYẾT  
Ban hành mức thu Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính  
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
KHOÁ VIII, KỲ HỌP THỨ 11  
(Từ ngày 08 đến ngày 10 tháng 12 năm 2014)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Báo cáo thẩm tra số 49/BC-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khoá VIII, kỳ họp thứ 11 đã thảo luận và thống nhất,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành mức thu Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với các nội dung như sau:

**1. Tổ chức thu phí:**

Tổ chức, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

## **2. Đối tượng nộp phí:**

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc được phép chuyển mục đích sử dụng đất.

## **3. Mức thu phí:**

Mức thu Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính tối đa không quá 1.500 đồng/m<sup>2</sup>. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ vị trí, quy mô, diện tích thửa đất ban hành quy định mức thu Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và quy định của pháp luật.

## **4. Quản lý và sử dụng tiền thu phí:**

a) Tổ chức thu Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính được trích lại 90% số tiền phí thu được để sử dụng cho các hoạt động đo đạc, lập bản đồ địa chính; còn lại 10% nộp ngân sách Nhà nước.

b) Tổ chức thu phí phải thực hiện đúng chế độ thu, nộp, sử dụng, quyết toán và thực hiện công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai và hướng dẫn thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 và thay thế Nghị quyết số 80/2006/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2006 của HĐND tỉnh về việc ban hành Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

*Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Cà Mau khoá VIII, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2014./.*

### **Nơi nhận:**

- UBTƯ Quốc hội;
  - Chính phủ;
  - Bộ Tài chính;
  - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
  - Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
  - TT. Tỉnh uỷ;
  - UBND tỉnh;
  - BTT. Ủy ban MTTQVN tỉnh;
  - Đại biểu HĐND tỉnh;
  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- 
- TT: HĐND, UBND huyện, TP. Cà Mau;
  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
  - Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
  - Lưu: VT.



**Bùi Công Bửu**